

Số/S15/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 29 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018-2022” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018-2022”;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 08/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018-2022”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 573/TTr-STP ngày 13/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018-2022” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

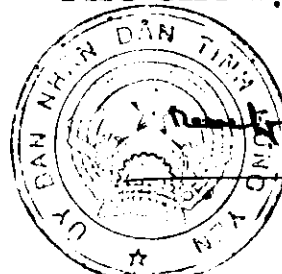
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Quang

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018-2022” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện toàn diện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được phân công tại Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án đổi mới nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn năm 2018 - 2022” (sau đây gọi tắt là Đề án) trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, nhằm nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc và trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp đã được xác định tại Đề án.

b) Đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đồng thời bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa Sở Tư pháp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG

1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Tháng 6/2018.

d) Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch được UBND tỉnh ban hành.

2. Tổ chức triển khai thi hành các quy định pháp luật mới về công tác thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2022

d) Kết quả, sản phẩm: Các hội nghị, văn bản triển khai thi hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Luật về tổ chức thi hành pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật ngay sau khi được ban hành.

3. Xây dựng văn bản, hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

a) Nghiên cứu đề xuất, xây dựng, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019.

- Kết quả, sản phẩm: (Chỉ thị, Nghị quyết, Công văn) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật.

b) Thường xuyên rà soát, tổng hợp những khó khăn vướng mắc, kiến nghị đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018-2022.

- Kết quả, sản phẩm: Các văn bản, báo cáo kết quả, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật (*sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật; xây dựng Luật về tổ chức thi hành pháp luật....*).

c) Nghiên cứu, trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019.

- Kết quả, sản phẩm: Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

4. Đổi mới công tác theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật (tổ chức thực hiện áp dụng thí điểm Khung theo dõi thi hành pháp luật và hệ thu thập dữ liệu phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật)

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: 2019-2020

d) Kết quả, sản phẩm:

- Triển khai thực hiện áp dụng thí điểm Khung theo dõi thi hành pháp luật và hệ thu thập dữ liệu phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo kết quả thí điểm áp dụng Khung theo dõi thi hành pháp luật và hệ thu thập dữ liệu phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện tiêu chí đánh giá tình hình thi hành pháp luật ngay sau khi được Bộ Tư pháp ban hành.

5. Tăng cường năng lực phản ứng chính sách trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2022.

d) Kết quả, sản phẩm: Áp dụng quy trình tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật một cách thống nhất, có hệ thống, rõ ràng, minh bạch. Trong đó, chú trọng quan tâm đến việc ghi nhận, thực thi trách nhiệm hiến định và luật định của các cơ quan nhà nước trong việc xử lý theo thẩm quyền các phản ánh, kiến nghị, xử lý các vấn đề mới phát sinh, đặc biệt gắn với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tổ chức thi hành pháp luật (Phần mềm đánh giá tình hình thi hành pháp luật và Phần mềm thu thập thông tin thi hành pháp luật kết nối với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia)

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022

d) Kết quả, sản phẩm: Tổ chức triển khai, áp dụng sử dụng phần mềm đánh giá tình hình thi hành pháp luật (*phần mềm quan trắc tình hình thi hành pháp luật*) và phần mềm thu thập thông tin thi hành pháp luật (*phần mềm phục vụ việc báo cáo tình hình thi hành pháp luật*) kết nối với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

7. Bảo đảm các điều kiện cho công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

a) Bảo đảm các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật theo hướng bố trí toàn diện, đầy đủ các nội dung chi và mức chi phù hợp đối với các hoạt động tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2022.

- Kết quả, sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật.

b) Thực hiện rà soát, bố trí biên chế pháp chế chuyên trách tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; bố trí công chức tại UBND các huyện, thành phố trong tổng biên chế được giao để thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế nói chung và làm đầu mối công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật nói riêng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2022.

- Kết quả, sản phẩm:

+ Tổ chức pháp chế được kiện toàn, bố trí được công chức pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

+ Bố trí được công chức thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi hành pháp luật tại UBND các huyện, thành phố.

8. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm kết hợp với nhiệm vụ kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật.

d) Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

c) Tiến hành sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo UBND tỉnh về tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

d) Tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp về tình hình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố

a) Xây dựng Kế hoạch chi tiết của cơ quan, địa phương mình để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác. Kinh phí thực hiện Đề án dự kiến là 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*)/năm.

b) Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ triển khai thực hiện được giao tại Kế hoạch này; hằng năm, Sở Tư pháp cùng các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng, lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trên; nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo./.